

Bản án số: **55/2020/HSST**
Ngày: 02/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Tám

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nguyệt

2. Bà Cao Thị Hồng Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hữu T**; tên gọi khác: Không; Sinh ngày **07/7/1964**; tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 11, phường H, thành phố Đ, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 7/10 phổ thông; Con ông: Nguyễn Hữu Đ và con bà: Phạm Thị L; Vợ: Phạm Thị N; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/3/2020 đến ngày 31/3/2020. Sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/3/2020, tổ công tác Công an phường H, thành phố Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 13, phường H, thành phố Đ phát hiện Nguyễn Hữu T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27F5 - 9139 đi về hướng đầu thành

phổ có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác áp sát, khống chế, T móc 02 gói nilon màu trắng trong túi áo ngực bên trái cho vào miệng nuốt và khai vừa nuốt Heroine. Tổ công tác đưa T vào bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên gấp 02 túi nilon màu trắng trong dạ dày T ra, kiểm tra bên trong đều chứa các cục chất bột thể rắn màu trắng đục. T khai số Heroine trên T mua của người thanh niên tên là Xiên ở ven đường bản Na Khưa, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên hết 500.000 đồng. T bỏ ra sử dụng một ít, số còn lại T chia ra làm hai gói đem về để bản thân sử dụng thì bị phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 22/3/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ và kết luận giám định số 283/GĐ-PC09 ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 2,16 gam. Hoàn lại 2,1 gam sau khi giám định.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSTPĐBP ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố. Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định pháp luật.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 22/3/2020, tại khu vực tổ dân phố 13, phường Him Nam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Nguyễn Hữu T đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 2,16 gam **Heroine**, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 22/3/2020, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 22/3/2020, kết luận giám định số 283/GĐ-PC09 ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật

hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy loại Heroine có khối lượng 2,16 gam. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng là phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...c) Heroine ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua phân xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội là do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tu dưỡng phẩm chất đạo đức và thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật; nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã lao vào con đường phạm tội: Năm 1998 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Biên Phủ xử phạt 18 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án vào ngày 31/3/2017. Ngày 22/3/2020 bị cáo đã có hành vi cất giấu trong người 2,16 gam Heroine. Ngày 30/3/2020 bị cáo bị Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ khởi tố vụ án, khởi tố bị can và bắt bị cáo tạm giam để truy tố về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người khuyết tật nặng. Mặt khác, bố mẹ đẻ của bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51/BLHS. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52/BLHS. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 2,16 gam Heroine, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận đối với tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Từ những phân tích trên khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác:

Khối lượng 2,1 gam Heroine (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật nhà nước cấm tàng trữ, 07 mảnh nilon màu trắng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là mua của một người đàn ông tên là Xiên ở ven đường bản Na Khưa, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên nhưng không biết địa chỉ của người này, cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 xe mô tô và 01 đăng ký xe là tài sản của bà **Lái** (mẹ của bị cáo) cho bị cáo mượn không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội; 01 điện thoại di động của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả tài sản cho bà **Lái** và người được bị cáo ủy quyền nhận hộ. Nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề giải quyết.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu T** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm p, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo **18** (mười tám) **tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (22/3/2020).
3. Vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 2,1 gam Heroine, 07 mảnh nilon màu trắng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2020 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên*).

4. Án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Hữu T.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (02/7/2020).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ CA TPĐBP;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- TAND tỉnh DB;
- HS Thi hành án HS;
- L- u hồ sơ vụ án;
- L- u VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thị Tám